

Số: 336/2020/QĐST - HNGĐ

Hà Đông, ngày 12 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 333/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thùy L, sinh năm 1988. Trú tại: số 159, tổ dân phố 2, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1987. Trú tại: số 24, ngõ 5 N, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Thùy L và anh Nguyễn Việt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh, chị có 01 con chung là Nguyễn Phan A (nam), sinh ngày 07/12/2013.

Giao chị Trần Thị Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phan A (nam), sinh ngày 07/12/2013. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Việt H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị L là 2.000.000 đồng/tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Việt H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thùy L và anh Nguyễn Việt H xác nhận không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thùy L tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chị L đã nộp tại biên lai số 0009049 ngày 04/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa